



THE  
WORLD  
BANK



Dự án VnSAT - Chuyển đổi nông nghiệp bền vững

# BẢN TIN TUẦN

Tuần 34 (17/8/20 – 21/8/20)



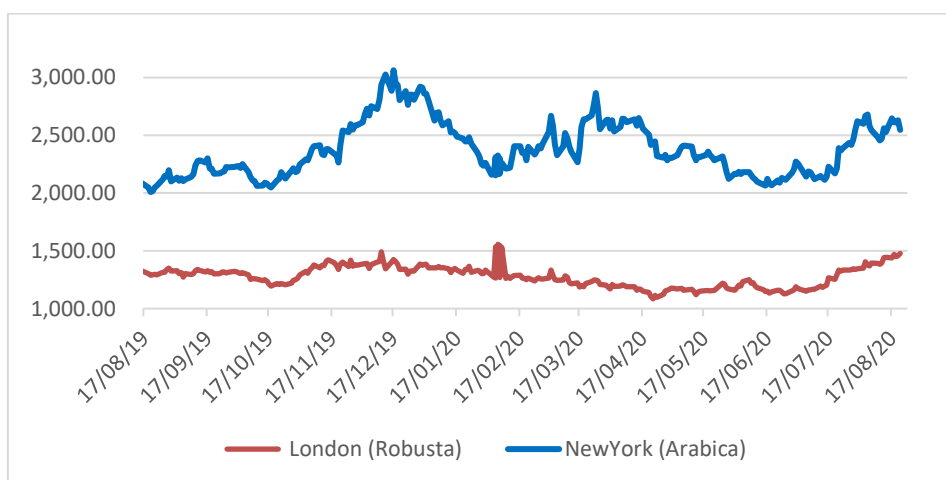
## ĐIỂM TIN

Giá cà phê Robusta bình quân tuần này tăng 3,4% so với tuần trước ở mức 1.459 USD/tấn.

Giá cà phê Arabica bình quân tuần này tăng 4,42% xuống mức 2.499 USD/tấn.

Tại Brazil, gần 90% vụ cà phê mới đã được thu hoạch, tương đương khoảng 61 triệu bao.

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE. [www.theice.com](http://www.theice.com)

Giá cà phê Robusta trung bình kỳ hạn tháng 9 tại sàn London tăng so với tuần trước. Giá cà phê bình quân đạt 1.459 USD/tấn, tăng 3,4% so với tuần trước và tăng 12,66% so với cùng kỳ năm 2019. Giá cao nhất trong tuần đạt 1.477 USD/tấn, giá thấp nhất là 1.440 USD/tấn. [1].

Tương tự, giá cà phê Arabica bình quân kỳ hạn tháng 9 tại thị trường New York giảm so với tuần trước. Giá cà phê Arabica bình quân đạt 2.610 USD/tấn, tăng 4.42% so với mức giá tuần trước và tăng 28.18 % so với cùng kỳ. Giá cao



nhất trong tuần đạt 2.647USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 2.611 USD/tấn. [1]

Giá cà phê tăng đều trên cả hai sàn giao dịch khi bước vào ngày thông báo đầu tiên (FND) giao hàng kỳ hạn tháng 9 ở New York ngày 21/8 và tại London ngày 24/8 do lo ngại thiếu hụt nguồn cung khi báo cáo tồn kho tại sàn được cấp chứng nhận hiện ở mức quá thấp chưa từng thấy.

Tính đến thứ Hai ngày 17/8, tồn kho cà phê Robusta được sàn London chứng nhận và theo dõi cấp phát đã giảm thêm 700 tấn, tức giảm 0,63 % so với tuần thương mại trước đó, xuống đăng ký ở 109.590 tấn (tương đương 1.826.500 bao, bao 60 kg). Trong khi đó, tồn kho cà phê Arabica được sàn New York chứng nhận và cấp phát tại thời điểm ngày 17/8 là 88.068 tấn (tương đương 1.467.801 bao), giảm 4.692 tấn hay 5,63% so với tuần thương mại trước đó, trong đó với 93,6% số tồn kho cà phê được nắm giữ ở châu Âu (1.301.317 bao), 6,4% còn lại đang được nắm giữ tại Hoa Kỳ.

Hiệp hội Cà phê xanh của Hoa Kỳ đã thông báo các kho dự trữ tại cảng của nước này giảm 6.849 bao hay 0,1% trong tháng 7, đạt 7.054.349 bao vào cuối tháng. Với mức tiêu thụ hàng tuần ước tính của Hoa Kỳ và Canada là khoảng là khoảng 595.000 bao mỗi tuần thì lượng cà phê được hỗ trợ bởi các kho dự trữ này đảm bảo được hơn 12 tuần cho nhu cầu tiêu thụ của hai nước.

Hiệp hội các nhà xuất khẩu cà phê (Cecafé) ở Brasil đã báo cáo xuất khẩu cà phê nhân trong tháng 7 chỉ đạt 2,71 triệu bao, giảm 11% so với cùng kỳ năm trước. Con số này bao gồm 2,26 triệu bao cà phê Arabica, giảm 7,4 % và 446.426 bao cà phê Robusta, giảm 25,8% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, đây mới là tháng đầu tiên của niên vụ cà phê mới (từ tháng 7/2020 đến tháng 6/2021), trong khi thu hoạch vụ mùa mới hiện đang vào giai đoạn cuối, nên có thể dự đoán số lượng xuất khẩu sẽ tăng trong những tháng tới.

Các nhà phân tích Safras & Mercado ước tính rằng gần 90% sản lượng cà phê Brazil mới đã được thu hoạch, với vụ thu



hoạch Conilon hiện đã hoàn thành ( đạt 61/ 68 triệu bao). Khu vực Conilon robusta đã hoàn thành thu hoạch ước tính đạt 20 triệu bao trong khi các khu vực arabica khác vẫn đang thu hoạch, ước tính đã thu hoạch được khoảng 41 triệu bao.

Theo báo cáo mới nhất của Cepea ( Brazil), mặc dù giá cà phê hầu như giảm trong hai tuần đầu tháng 8, giá arabica vẫn ở mức cao trên thị trường Brazil. Cho đến đầu tháng 8, hơn 40% vụ mùa hiện tại (niên vụ 2020/2021) đã được giao dịch nhiều hơn số lượng được bán trên thị trường trong những năm trước. Tính thanh khoản của cà phê Robusta trên thị trường giao ngay của Brazil đã cao hơn so với cà phê arabica kể từ khi bắt đầu thu hoạch, chủ yếu ở Espírito Santo (ES). Khi giá bắt đầu tăng vào cuối tháng 7, tốc độ giao dịch đã tăng lên. Trong 2 tuần đầu tháng 8, từ 45 đến 50% sản lượng đã được bán ở Espírito Santo. Ở Rondônia, từ 70 đến 80% sản lượng của niên vụ 2020/21 cũng đã được bán.

Indonesia hiện có số người tử vong vì COVID-19 cao nhất Đông Nam Á với 6.207 người. Olam International dẫn đầu một số công ty rang xay và kinh doanh cà phê lớn trên toàn cầu như Lavazza của Ý, Mother Parkers Coffee & Tea của Canada và Nespresso của Thụy Sĩ thực hiện quyên góp hơn 200.000 USD thiết bị bảo hộ và lương thực thực phẩm cho nông dân trồng cà phê quy mô nhỏ ở Indonesia. Theo Olam, nỗ lực này được thiết kế để mang lại lợi ích cho hơn 10.000 nông dân trồng cà phê nhỏ ở các vùng trồng cà phê chính của Sumatra và Java.

Là một phần của chương trình Reviving Origins, tập trung vào tính bền vững, trị giá hàng triệu đô la, Nespresso thuộc sở hữu của Nestlé đã công bố một chương trình dài hạn nhằm giúp thúc đẩy ngành cà phê ở Cộng hòa Dân chủ Congo (DRC). Cùng với thông báo này, Nespresso đã tung ra cà phê DRC đầu tiên của mình tại Hoa Kỳ, một loại cà phê Arabica DRC phương Đông với số lượng hạn chế có tên là Kahawa Ya Congo. Nespresso bắt đầu đầu tư vào DRC vào năm ngoái, cùng với các đối tác dự án TechnoServe, Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và công ty cà phê



nhân Virunga Coffee Company, được thành lập bởi Olam vào năm 2011. Thông qua đào tạo và hỗ trợ kỹ thuật để nâng cao chất lượng cà phê và các thực hành bền vững đồng thời tăng thu nhập cho nông dân, chương trình Nespresso hiện có sự tham gia của khoảng 450 nông dân trồng cà phê DRC và mục tiêu là đạt 5.000 nông dân vào năm 2024. Năm ngoái, Nespresso thông báo rằng họ đang đầu tư 10 triệu franc Thụy Sĩ (khoảng 10,9 triệu USD, tính đến thời điểm này) vào chương trình Reviving Origins. Trong hai năm qua, công ty đã thực hiện các cam kết thu mua cà phê từ các khu vực xung đột trước đây ở Caquetá của Colombia, ở Zimbabwe, và ở Puerto Rico. Ngoài các hoạt động liên quan đến cà phê, Nespresso đang dành khoảng 1,1 triệu đô la để mang lại khả năng tiếp cận nước sạch và các cơ sở chăm sóc sức khỏe cho các cộng đồng trồng cà phê trên khắp Nam Kivu, bao gồm 23 điểm tiếp cận nước và sáu phòng khám sức khỏe.





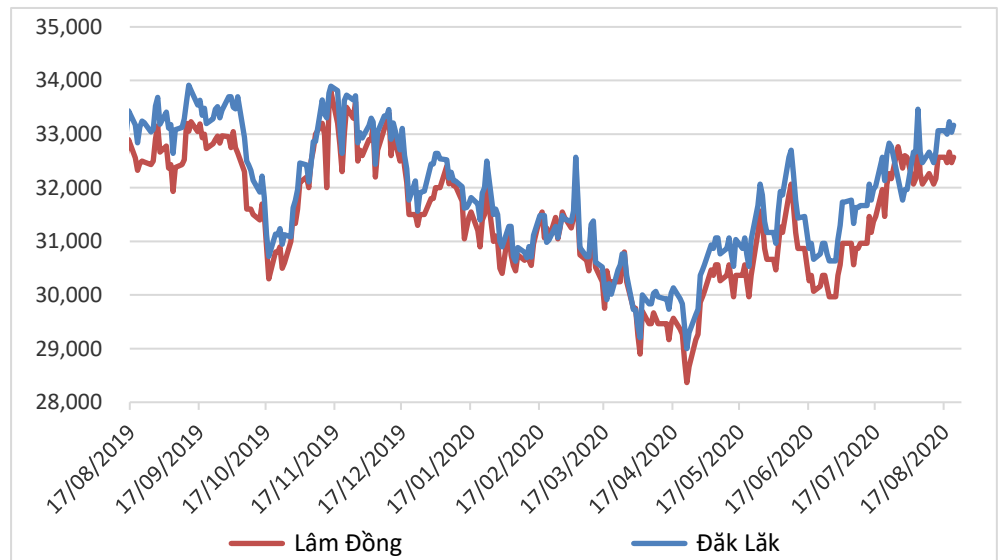
Giá cà phê Robusta trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên trong tuần qua tăng từ 260-413 đồng đạt bình quân 32.800 VNĐ/kg

Cà phê giao ngay tại cảng Sài Gòn tăng 0,21% lên mức 1.516 USD/tấn.

Xuất khẩu cà phê nửa đầu tháng 8/2020 đạt 49.362 tấn, trị giá đạt 88,27 triệu USD, giảm 9,3% về lượng và giảm 5,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.

Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý cho kéo dài dự án VnSAT thêm 18 tháng, đến tháng 6/2022.

## THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Nguồn: CTV dự án VNSAT và Tin Tây Nguyên

Giá cà phê trung bình trong nước tuần này biến động tăng so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê Robusta bình quân đạt 33.100 đồng/kg, tăng 1,26% so với mức giá tuần trước và giảm 0,06% so với cùng kỳ năm 2019. Tại Lâm Đồng, giá cà phê Robusta tăng 0,93% so với tuần trước, xuống mức 32.546 đồng/kg và giảm 0,57% so với cùng kỳ năm ngoái. [4]. Giao dịch cà phê tại Việt Nam trầm lắng do nguồn cung thấp. Mặt khác, mưa ổn định cung cấp đủ nước cho vụ tới, vụ thu hoạch dự kiến bắt đầu trong cuối tháng 11 hay đầu tháng 12.

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay (FOB) tại cảng Sài Gòn tuần này đạt 1.516 USD/tấn, tăng 0,37% so với tuần trước và tăng 11,09% so với cùng kỳ năm 2019. [6].

Theo Tổng cục Hải quan Việt Nam, xuất khẩu cà phê nửa đầu tháng 8/2020 đạt 49.362 tấn, trị giá đạt 88,27 triệu USD, giảm 9,3% về lượng và giảm 5,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019. Lũy kế xuất khẩu từ 01/01/2020 đến 15/8/2020 đạt 1,1 triệu tấn, trị giá 1,87 tỷ USD, giảm 1,4% về lượng và giảm 2,1% về giá trị so với cùng kỳ năm 2019.



Sau 5 năm triển khai Dự án Chuyển đổi nông nghiệp bền vững (VnSAT), sản xuất và tái canh cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên đã gặt hái được thành công ngoài mong đợi. Các địa phương đã đề xuất với VnSAT Trung ương và Bộ NN-PTNT, kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ cho kéo dài thêm thời gian thực hiện để tiếp tục hỗ trợ cho người dân trồng cà phê. Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý cho kéo dài dự án thêm 18 tháng, đến tháng 6/2022.

Các dự án VnSAT hỗ trợ người dân canh tác theo hướng bền vững có ý nghĩa rất lớn trong việc nâng cao chất lượng cà phê theo tiêu chuẩn quốc tế, tạo điều kiện cho việc xuất khẩu cà phê khi các hiệp định thương mại như EVFTA có hiệu lực. Chẳng hạn như tại Gia Lai, cây cà phê là cây trồng chủ lực của tỉnh với diện tích khoảng 97.000 ha. Dự án VnSAT đã hỗ trợ tỉnh Gia Lai thực hiện tái canh bền vững được trên 10.000 ha. Hiện Gia Lai có trên 32.000 ha cà phê sản xuất theo tiêu chuẩn được các tổ chức quốc tế chứng nhận như GlobalGAP, 4C... Với cách làm hết sức thành công và bài bản của VnSAT, ngành nông nghiệp Gia Lai định hướng trong 5 năm tới phấn đấu đạt 80% sản xuất cà phê bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế. Hiện nay, nhiều hộ dân đã nâng tầm sản xuất cà phê bền vững của dự án VnSAT bằng việc phát triển các vườn cà phê sinh cảnh không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế cao mà còn tạo cảnh quan du lịch rất hấp dẫn. Đây được xem là hướng đi mới mẻ, tạo tiền đề cho ngành du lịch nông nghiệp phát triển trong tương lai không xa.

Thời gian qua, ở Tây Nguyên, nông dân đã phát triển hệ thống nông lâm kết hợp (NLKH) cho hiệu quả kinh tế cao hơn hẳn so với hệ thống canh tác đơn canh hay độc canh khác; góp phần cải thiện độ ẩm, độ phì nhiêu của đất cũng như hạn chế sự khắc nghiệt do thiếu nước tưới trong mùa khô kéo dài. Tổ chức khoa học trong Liên Minh Sinh Kế Xanh (GLA), Trung tâm nghiên cứu Lâm nghiệp Nhiệt đới (Tronpenbos) và Viện khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp Tây Nguyên (WASI) đã nghiên cứu các mô hình nông lâm kết hợp tại huyện Lắc (tỉnh Đắk Lắk) vào năm 2018, kết quả như sau:



+ Mô hình NLKH “ cà phê+ Điều”: Cây cà phê giữ vai trò nền tảng trong việc tạo ra hệ canh tác và nguồn thu nhập chính, năng suất đạt 1,2- 1,6 tấn nhân/ha. Trong khi đó, cây điều vừa giữ vai trò phòng hộ che bóng, chắn gió cho cây cà phê, vừa tạo thu nhập bổ sung, năng suất đạt 0,6 -0,8 tấn hạt/ha. Tại thời điểm nghiên cứu, thu hoạch của mô hình đạt 70-100 triệu đồng/ha; Sau khi trừ các chi phí (phân bón, thuốc BVTV, nước tưới..) lợi nhuận trung bình 45-60 triệu đồng/ ha/năm

+ Mô hình NLKH “Cà phê+Hồ tiêu trụ choái sống”: cây cà phê phát triển chủ đạo, mang lại thu nhập chính, đạt năng suất 1,4-1,7 tấn nhân/ha. Trong khi đó, muồng đen, keo dậu.. che bóng cà phê, cải tạo đất. Khi tiêu sốt giá, chúng trở thành choái tiêu, năng suất tiêu đen đạt 0,4-0,7 tấn tiêu đen/ha. Ba loại cây này có mối quan hệ sinh thái cộng sinh, tương hỗ. Mô hình cà phê xen tiêu mang về nguồn thu nhập 90-115 triệu đồng/ha/năm; lợi nhuận trung bình đạt 60-70 triệu đồng/ha/năm.

+ Mô hình NLKH “ Cà phê+ Sầu riêng”: Cây cà phê với vai trò chru đạo, là loại cây mang lại thu nhập chính; năng suất đạt 1,4-1,7 tấn nhân/ha. Trong khi đó, sầu riêng đạt năng suất 2-3 tấn quả tươi/ha. Hai loại cây này có mối quan hệ tương hỗ, mang lại nguồn thu nhập 120-150 triệu đồng/ha/năm, lợi nhuận trung bình đạt 80-100 triệu đồng/ha/năm.

+ Mô hình NLKH “ Cà phê+ Bơ”: Hai loại cây này có mối quan hệ tương hỗ, mang về thu nhập 100-130 triệu đồng/ha/năm, lợi nhuận trung bình đạt 60-80 triệu đồng/ha/năm./. [7].

### **Nguồn tham khảo:**

[1]. <https://www.theice.com/index>

[2]. [https:// www. iandmsmith.com/](https://www.iandmsmith.com/)

[3]. <https://www.comunicaffe.com>

[4]. CTV dự án VNSAT và trang tin Tin Tây Nguyên

[5]. <https://giacaphe.com>

[6] <https://www.customs.gov.vn/>

[7]. <https://wasi.org.vn>



## Phụ lục: Giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên trong tuần

ĐVT: đồng/kg

| Tỉnh/ huyện        | Thứ 2  | Thứ 3  | Thứ 4  | Thứ 5  | Thứ 6  | Trung bình | Tăng/ giảm |
|--------------------|--------|--------|--------|--------|--------|------------|------------|
| <b>LÂM ĐỒNG</b>    | 32.567 | 32.467 | 32.667 | 32.467 | 32.567 | 32.547     | 300        |
| Bảo Lộc            | 32.600 | 32.500 | 32.700 | 32.500 | 32.600 | 32.580     | 300        |
| Di Linh            | 32.500 | 32.500 | 32.600 | 32.500 | 32.500 | 32.520     | 300        |
| Lâm Hà             | 32.600 | 32.400 | 32.700 | 32.400 | 32.600 | 32.540     | 300        |
| <b>ĐẮK LẮK</b>     | 33.067 | 33.000 | 33.233 | 33.033 | 33.167 | 33.100     | 413        |
| Cư M'gar           | 33.200 | 33.100 | 33.400 | 33.200 | 33.300 | 33.240     | 420        |
| Ea H'leo           | 33.000 | 32.900 | 33.100 | 32.900 | 33.100 | 33.000     | 380        |
| Buôn Hồ            | 33.000 | 33.000 | 33.200 | 33.000 | 33.100 | 33.060     | 440        |
| <b>GIA LAI</b>     | 32.867 | 32.767 | 32.967 | 32.767 | 32.867 | 32.847     | 300        |
| Pleiku             | 32.900 | 32.800 | 33.000 | 32.800 | 32.900 | 32.880     | 320        |
| Chư Prông          | 32.900 | 32.700 | 33.000 | 32.800 | 32.800 | 32.840     | 300        |
| La Grai            | 32.800 | 32.800 | 32.900 | 32.700 | 32.900 | 32.820     | 280        |
| <b>ĐẮK NÔNG</b>    | 32.800 | 32.700 | 32.967 | 32.700 | 32.800 | 32.793     | 287        |
| Gia Nghĩa          | 32.800 | 32.800 | 32.900 | 32.700 | 32.800 | 32.800     | 320        |
| Đắk R'lấp          | 32.900 | 32.700 | 33.000 | 32.800 | 32.900 | 32.860     | 280        |
| <b>KON TUM</b>     | 32.700 | 32.600 | 33.000 | 32.600 | 32.700 | 32.720     | 260        |
| Đắk Hà             | 32.700 | 32.600 | 33.000 | 32.600 | 32.700 | 32.720     | 260        |
| <b>HỒ CHÍ MINH</b> | 34.400 | 34.300 | 34.400 | 34.200 | 34.200 | 34.300     | 160        |

Nguồn: CTV-Agroinfo

Bản tin được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

**TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)Website: [www.agro.gov.vn](http://www.agro.gov.vn)